Chi tiết mã HS 2204

Mã HS	2204
Mô tả hàng hóa	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09
Đơn vị	
Thời điểm tạo	31/10/2026 13:28:26
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/2204/

17 dòng thuế thuộc 2204

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
2204.10.00	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang nổ (1)	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.21.11	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng không quá 2 lít: / - - - Rượu vang: / - - - - Có nồng độ cồn không quá 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.21.13	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng không quá 2 lít: / - - - Rượu vang: / - - - - Có nồng độ cồn trên 15% nhưng không quá 23% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.21.14	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng không quá 2 lít: / - - - Rượu vang: / - - - - Có nồng độ cồn trên 23% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.21.21	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng không quá 2 lít: / - - - Hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - - - Có nồng độ cồn không quá 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
2204.21.22	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng không quá 2 lít: / - - - Hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - - - Có nồng độ cồn trên 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.22.11	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng trên 2 lít nhưng không quá 10 lít: / - - - Rượu vang: / - - - - Có nồng độ cồn không quá 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.22.12	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng trên 2 lít nhưng không quá 10 lít: / - - - Rượu vang: / - - - - Có nồng độ cồn trên 15% nhưng không quá 23% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.22.13	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng trên 2 lít nhưng không quá 10 lít: / - - - Rượu vang: / - - - - Có nồng độ cồn trên 23% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.22.21	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng trên 2 lít nhưng không quá 10 lít: / - - - Hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - - - Có nồng độ cồn không quá 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.22.22	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại trong đồ đựng trên 2 lít nhưng không quá 10 lít: / - - - Hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - - - Có nồng độ cồn trên 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.29.11	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại khác: / - - - Rượu vang: / - - - - Có nồng độ cồn không quá 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.29.12	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại khác: / - - - Rượu vang: / - - - - Có nồng độ cồn trên 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.29.21	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại khác: / - - - Hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - - - Có nồng độ cồn không quá 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.29.22	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - Loại khác: / - - - Hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men: / - - - - Có nồng độ cồn trên 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
2204.30.10	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Hèm nho khác: / - - Có nồng độ cồn không quá 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)
2204.30.20	Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09 / - Hèm nho khác: / - - Có nồng độ cồn trên 15% tính theo thể tích	lít/kg	75%	50%	10 / 8 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.